CÔNG TY CP ĐẦU TƯ KHAI KHOÁNG & QUẢN LÝ TÀI SẢN FLC	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 58/CBTT-FLCGAB	*Thanh Hóa, ngày 11 tháng 11 năm 2020*

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TPHCM

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM

- **Tên tổ chức:** CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHAI KHOÁNG & QUẢN LÝ TÀI SẢN FLC
- **Mã chứng khoán:** GAB
- **Địa chỉ trụ sở chính:** Thôn Châu Tử, Xã Châu Lộc, Huyện Hậu Lộc, Tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam
- **Điện thoại:** 0378 860 866
- **Fax:**
- **Người thực hiện công bố thông tin:** Ông Nguyễn Đức Công
  Chức vụ: Tổng Giám đốc
- **Loại thông tin công bố:** ☐ định kỳ ☐ bất thường ☐ 24h ☐ theo yêu cầu
- **Nội dung thông tin công bố:**

Công ty Cổ phần Đầu tư Khai khoáng & Quản lý tài sản FLC ("Công ty") xin công bố thông tin: Giấy xác nhận thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp.

Nội dung thay đổi: Bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Đầu tư Khai khoáng & Quản lý tài sản FLC vào ngày 11/11/2020 tại đường dẫn: http://flcgab.vn, chuyên mục Quan hệ cổ đông.

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHAI KHOÁNG & QUẢN LÝ TÀI SẢN FLC

Nguyễn Đức Công

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
TỈNH THANH HOÁ
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thanh Hoá, ngày 06 tháng 11 năm 2020

Số:

41826/20

GIẤY XÁC NHẬN

Về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp

Phòng Đăng ký kinh doanh: *Tỉnh Thanh Hoá*
Địa chỉ trụ sở: *Số 45 đại lộ Lê Lợi , Thành phố Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam*
Điện thoại: *0237 385 1450* Fax:
Email: *skhdtth@gmail.com* Website: *http://skhdtth.gov.vn*

Xác nhận:

Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHAI KHOÁNG & QUẢN LÝ TÀI SẢN FLC

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: 2802404931

Đã thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đến Phòng Đăng ký kinh doanh.

Thông tin của doanh nghiệp đã được cập nhật vào Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp như sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Loại trừ thuốc lá	4620
2	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
3	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
4	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
5	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
6	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
7	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391(Chính)
8	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
9	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Loại trừ bán buôn sách, báo	4649
10	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
11	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721

STT	Tên ngành	Mã ngành
12	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4530
13	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hóa chất công nghiệp; anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hóa học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, sô đa, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh (Không bao gồm ngành nghề kinh doanh Nhà nước cấm)	4669
14	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn gỗ cây, tre, nứa; sản phẩm gỗ sơ chế; sơn và véc ni; vật liệu xây dựng, cát, sỏi; giấy dán tường và phủ sàn; đồ ngũ kim và khóa; thiết bị vệ sinh, bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sứ vệ sinh khác, ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su	4663
15	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
16	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
17	Sản xuất kim loại màu và kim loại quý (trừ vàng, uranium)	2420
18	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
19	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
20	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
21	Khai thác quặng kim loại quí hiếm	0730
22	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất các động cơ (trừ động cơ đồng hồ); xoắn ốc, động cơ thanh xoắn, các tấm lá trong động cơ; dây cáp kim loại, dải xếp nếp và các chi tiết khác; dây cáp kim loại các điện hoặc không cách điện	2599
23	Phá dỡ	4311
24	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
25	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5510
26	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán)	6619
27	Chuẩn bị mặt bằng	4312
28	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5610
29	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
30	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Ô tô chở khách loại trên 12 chỗ ngồi, ô tô vận tải	4511

STT	Tên ngành	Mã ngành
31	Quảng cáo	7310
32	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức hội nghị, hội thảo, hội chợ, triển lãm và các dịch vụ có liên quan	8230
33	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
34	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ phục vụ hoạt động thể thao, vui chơi giải trí (trừ nhà nước cấm)	9329
35	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
36	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
37	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Loại trừ đường mía và đường củ cải	4722
38	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4791
39	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
40	Bán buôn tổng hợp	4690
41	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ các loại đồ chơi có hại cho giáo dục nhân cách, sức khỏe của trẻ em, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội)	4764
42	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
43	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm, vật phẩm vệ sinh (trừ mỹ phẩm có hại cho sức khỏe con người)	4772
44	Cho thuê xe có động cơ	7710
45	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện, máy phát điện, động cơ điện, dây điện, thiết bị khác dùng trong mạch điện; máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi)	4659
46	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
47	Lắp đặt hệ thống điện	4321
48	Sản xuất giấy nhăn, bìa nhăn, bao bì từ giấy và bìa	1702
49	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
50	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
51	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
52	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
53	Vận tải hành khách đường thuỷ nội địa	5021
54	Vận tải hàng hóa đường thuỷ nội địa	5022
55	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299

STT	Tên ngành	Mã ngành
56	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
57	Xây dựng nhà để ở	4101
58	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
59	Vận tải hành khách hàng không (Chỉ hoạt động khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép)	5110
60	Xây dựng công trình đường sắt	4211
61	Vận tải hàng hóa hàng không (Chỉ hoạt động khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép)	5120
62	Xây dựng nhà không để ở	4102
63	Xây dựng công trình đường bộ	4212
64	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
65	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
66	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải hàng không	5223
67	Sản xuất điện Chi tiết: Điện gió, điện hạt nhân, điện mặt trời, thủy điện, nhiệt điện than; nhiệt điện khí; nhiệt điện than và điện khác...	3511
68	Xây dựng công trình công ích khác	4229
69	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
70	Truyền tải và phân phối điện Chi tiết: Hoạt động phân phối điện	3512
71	Sản xuất khí đốt, phân phối nhiên liệu khí bằng đường ống	3520
72	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
73	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Chi tiết: Hoạt động quản lý bãi đỗ xe ô tô, gara ô tô, bãi để xe đạp, xe máy	5225
74	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530
75	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
76	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại (Loại trừ thuốc lá, xì gà, sách, báo, kim loại quý, đá quý, gạo, đường mía và đường củ cải)	4719

STT	Tên ngành	Mã ngành
77	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Hoạt động kiến trúc; Hoạt động đo đạc và bản đồ; Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước; Hoạt động tư vấn kỹ thuật (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện)	7110
78	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới hàng hóa (Không bao gồm môi giới chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản, môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài)	4610
79	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
80	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
81	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
82	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
83	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
84	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
85	Sản xuất pin và ắc quy	2720
86	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
87	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
88	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
89	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
90	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
91	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
92	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
93	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (không bao gồm hoạt động đấu giá)	6820
94	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
95	Cơ sở lưu trú khác Chi tiết: Chỗ nghỉ trọ trên xe lưu động, lều quán, trại dùng để nghỉ tạm	5590
96	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng, trong khoảng thời gian cụ thể	5629
97	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
98	Đại lý du lịch	7911
99	Điều hành tua du lịch	7912
100	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990

STT	Tên ngành	Mã ngành
101	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
102	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác Chi tiết: - Hoạt động cung cấp dịch vụ thăm dò theo phương pháp truyền thống và lấy mẫu quặng, thực hiện các quan sát địa chất tại khu vực có tiềm năng; - Hoạt động cung cấp dịch vụ bơm và tháo nước trên cơ sở phí hoặc hợp đồng; - Hoạt động cung cấp dịch vụ khoan thử và đào thử.	0990
103	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
104	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
105	Khai thác quặng sắt	0710
106	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
107	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
108	Bán buôn thực phẩm	4632
109	Bán buôn đồ uống	4633
110	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Loại trừ thuốc lá, xì gà, gạo, đường mía và đường củ cải	4711
111	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
112	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
113	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu	4799
114	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
115	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010
116	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
117	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
118	Trồng lúa	0111
119	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
120	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
121	Trồng cây hàng năm khác	0119
122	Trồng cây ăn quả	0121
123	Trồng cây lâu năm khác	0129
124	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
125	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	0141
126	Chăn nuôi ngựa, lừa, la và sản xuất giống ngựa, lừa	0142
127	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai	0144
128	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
129	Chăn nuôi gia cầm	0146
130	Chăn nuôi khác	0149
131	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162

STT	Tên ngành	Mã ngành
132	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
133	Nuôi trồng thuỷ sản biển	0321
134	Nuôi trồng thuỷ sản nội địa	0322
135	Giáo dục nhà trẻ	8511
136	Giáo dục mẫu giáo	8512
137	Giáo dục tiểu học	8521
138	Giáo dục trung học cơ sở	8522
139	Giáo dục trung học phổ thông	8523
140	Đào tạo sơ cấp	8531
141	Đào tạo trung cấp	8532
142	Đào tạo cao đẳng	8533
143	Đào tạo đại học	8541
144	Đào tạo thạc sỹ	8542
145	Đào tạo tiến sỹ	8543
146	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
147	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
148	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu	8559
149	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
150	Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ hoạt động khi đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật.	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

Nơi nhận:
-CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHAI KHOÁNG & QUẢN LÝ TÀI SẢN FLC.
Địa chỉ:Thôn Châu Tử, Xã Châu Lộc, Huyện Hậu Lộc, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam
.....;
- Lưu: Nguyễn Ngọc Tú.....

TRƯỞNG PHÒNG

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH THANH HOÁ
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

Hoàng Văn Thụ